

Bố Trạch, ngày 03 tháng 01 năm 2023

Số: 02/2023/QĐCNTTLH

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Trần Bình T và chị Phan Thị Bích L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận đề ngày 22 tháng 11 năm 2022 của anh Trần Bình T và chị Phan Thị Bích L;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Anh Trần Bình T, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tiểu khu 10, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Chị Phan Thị Bích L, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tiểu khu 10, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 15 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Bình T và chị Phan Thị Bích L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng anh Trần Bình T và chị Phan Thị Bích L thỏa thuận giao con chung tên là Trần Phan Tổ L, sinh ngày 19/11/2016 cho anh T được trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao con chung Trần Phan Tố T, sinh ngày 14/5/2018 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con lần lượt trưởng thành hoặc khi có quyết định khác thay thế. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải vụ kiện: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- UBND thị trấn Hoàn Lão, huyện Bồ Trạch;
(GCNKH số: 44/19/8/2016)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng